Mật Tạng Bộ 3 _ No.1159B (Tr.655 _ Tr.660)

PHẬT NÓI KINH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT ĐÀ LA NI

Sưu tập Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự tại núi **Khư La Đề Gia** (Khadiraka) là nơi cư trú của **Mâu Ni Tiên** (Muṇi-ṛṣi) cùng với chúng Đại Tỳ Khưu, vô lượng vô số đại chúng Thanh Văn, vô lượng vô biên Bồ Tát Ma Ha Tát không thể tính đếm được cùng đến dự

Nói **Nguyệt Tạng** xong. Bấy giờ ở phương Nam có đám mây hương lớn tuôn mưa thơm lớn, đám mây hoa lớn tuôn mưa hoa lớn, đám mây vô lượng **Anh Lạc** (Maktāhāra) tuôn mưa mọi loại Anh Lạc, đám mây quần áo lớn tuôn mưa quần áo lớn

Ở núi Khư La Đề Gia là nơi cư trú của Mâu Ni Tiên thảy đều tràn khắp các cơn mưa lớn ấy. Đám mây lớn dầy đặc tuôn mưa hương, hoa, quần áo, Anh Lạc…. cũng nói vô lượng **Pháp Âm** (Dharma-svara)

Thứ tự như vậy cho đến rộng nói tiếng **Tam Quy**, tiếng **Trì Giới**, tiếng **Niệm Định Tổng Trì**, tiếng **Không Vô Tướng Vô Nguyện**, tiếng **Ly Dục**, tiếng **hình sắc như bọt nổi**, tiếng **Cảm Giác như bong bóng nước**, tiếng **Tri Giác như dợn nước dưới ánh nắng**, tiếng **Hoạt động Tâm Ý như cây chuối bị lột bẹ**, tiếng **Nhận Thức như huyễn**, tiếng **Vô Thường Khổ Không Vô Ngã**, tiếng **Tàm Quý** , tiếng **Niệm Xứ** , tiếng **Từ Bi Hỷ Xả** , tiếng **chứng các Pháp**, tiếng **Niết Bàn không có hang nhà** , tiếng **ba Thừa** , tiếng **Chuyển bánh xe Pháp**, tiếng **Thành tựu chúng sinh**, tiếng **vượt qua ba nẻo ác**, tiếng **sáu Ba La Mật**, tiếng **Phương Tiện Thiện Xảo** cho đến **đầy đủ mười Địa**, tiếng **Du Hý Thần Thông**, tiếng **Du Hý Vô Thượng Đại Thừa**, tiếng **A Bệ Bạt Trí**, tiếng **Vô Sinh Pháp Nhẫn**, tiếng **vào biển Phật**

Các Chúng đến dự đều thấy mọi loại mưa, cũng nghe âm thanh của vô lượng các Pháp, tiếng quần áo vật nghiêm sức tùy theo ý

Lại nữa, đều thấy hai bàn tay có viên ngọc Như Ý tuôn mưa báu Như Ý. Báu Như Ý ấy đều tuôn ra ánh sáng, trong ánh sáng như vậy đều thấy tất cả chư Phật của hằng sa Thế Giới ở mười phương, các cõi Phật này đều có Bồ Tát tự vây quanh

Trong ánh sáng ấy nhìn thấy hết các Thế Giới của chư Phật ở mười phương. Nếu người có bệnh nương nhờ sáng chạm vào thân thời đều trừ khỏi mọi bệnh. Tất cả sự trói buộc với kẻ ứng với sự chết... được ánh sáng chạm vào thân đều được giải thoát

Nếu thân làm việc ác, miệng nói việc ác, ý hành việc ác... được ánh sáng chạm vào thân thì đều trừ được ba ác

Nếu các chúng sinh bị đói khát nương nhờ ánh sáng chạm vào thân cũng đều được no đủ. Mọi thứ trách phạt khiến cho thân bị khổ đau bức bách , thiếu hụt quần áo vật nghiêm sức Anh Lạc mọi loại vật dụng.... nương nhờ ánh sáng chạm vào thân thời tùy theo điều nhớ nghĩ thảy đều đầy đủ

Nếu có sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói hư vọng, nói thêu dệt, nói chia rẽ, nói lời ác, mắng chửi ... nương nhờ ánh sáng chạm vào thân thời nhóm ác như vậy thảy đều được trừ

Các chúng sinh có sự đau khổ do mong cầu chẳng được, nương nhờ ánh sáng chạm vào thân thảy đều nhận được niềm vui

Ánh sáng trong sạch đều không có che chướng, gió mây, bụi, mưa cuồng với các uế, khổ não, cay đắng, âm thanh chẳng lành cho đến va chạm với điều ác đáng sợ đều

được trừ diệt, xa lìa các ác. Tất cả tà nguỵ, siểm khúc cũng đều không còn. Tất cả ác dục đều được vứt bỏ. Các Diệu Thắng Lạc, tất cả đều hội tập

Bấy giờ Chúng Hội thảy đều bền chắc khó lay động, bất động như mặt đất, tâm không có đi lại chẳng thể đoạn hoại.

Như vậy Đại Chúng được điều chưa từng có **Do nhân duyên nào mà thân thể của chúng ta ngày nay đều lớn nặng, chẳng thể tự thắng?**

Ngay lúc bấy giờ có một vị Đế Thích tên là **Tĩnh Hữu** ở trong Đại Chúng có chỗ ngồi chẳng xa

Khi đó **Tĩnh Hữu** liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh sửa quần áo , quỳ gối phải sát đất, chắp tay hướng về Đức Phật dùng Kệ hỏi rằng

Đấng nói thật thấy thật
Trụ thật, **Mâu Ni Tôn**
Trụ lâu ở Pháp Hành
Nguyện xin diễn nói Pháp
Phật vì Nhân Duyên thật
Diệt khổ của chúng sinh
Vì sao ở chốn này
Tuôn rơi đủ loại mưa?
Đại Chúng đều vui thích
Tâm sinh tin an vui
Mở bày các nghi hoặc
Khiến trụ ở **Đại Thừa** (Mahā-yāna)
Thân khó động như đất
Với tất cả Người, Trời
Đều thấy tướng như vậy
Đại Chúng đều khởi nghi
Hai tay đều hiện ra
Báu Ma Ni tỏa sáng
Tất cả áo, vòng hoa
Đủ vật trang điểm thân
Ruộng Phước (Puṇya-kṣetra) của mười phương
Lìa tất cả lỗi ác
Mọi khổ được ngưng nghỉ
Đều Nhân Duyên cứu đời
Tất cả các Trời Người
Không thể nói nhân duyên
Sức Thần Thông của ai
Mà đi đến chốn này
Là Phật, các Bồ Tát
Hàng **Phạm** (Brahma), **Ma** (Māra), **Đế Thích** (Indra)?
Nguyện xin **Cứu Thế** nói
Nhân Duyên của Thần Thông

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Tĩnh Hữu Đế Thích rằng: "Như vậy! Như vậy! Nay ông hãy lắng nghe! Ta sẽ diễn nói

Đây là **Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát** (Ksiti-garbha Bodhi-satva mahā-satva) ở vô lượng a tăng kỳ kiếp vì đời ác **năm trược** (Pañca-kaṣāya), thành tựu chúng sinh cho nên đi đến chốn này cùng với tám mươi tần bà na no tha trăm ngàn ức đẳng Đại Bồ Tát đến dự, đều vì lễ bái cúng dường cung kính

Vì muốn thấy Đại Chúng tập hội, muốn nghe Đại Chúng khởi tùy vui cho nên Địa Tạng Bồ Tát tác tướng Sa Môn, hiện sức Thần Thông làm nơi biến hóa mà có việc đại trang nghiêm của nhóm như vậy

Cũng là vô lượng Công Đức chẳng thể luận bàn của Như Lai

Cũng có tên là **Chính Pháp Phục Tàng** của Thanh Văn, Bích Chi Phật

Cũng có tên là bãi báu lớn của báu **Giải Thoát Trí**

Cũng gọi là Pháp của Bồ Tát cứu thế

Cũng gọi là **Niết Bàn Đạo Sư Thương Chủ** giống như viên ngọc báu Như Ý làm cho đầy đủ sự mong cầu, cũng như bãi báu của tất cả người đi buôn

Cũng như đại địa hay sinh căn lành

Cũng là Niết Bàn, Cầu Pháp Thần Khí

Cũng là cái bình chứa Công Đức trong sạch

Cũng là mặt trời mặt trăng chiếu sáng chốn đi

Cũng là ngọn đuốc lớn của cõi Hắc Ám U Minh

Như mặt trăng làm trong mát sức nóng của Phiền Não

Như kẻ không có chân được cỗ xe Như Ý

Như kẻ loạn tâm được mùi vị Cam Lộ

Như người già yếu gặp cây gậy, ghế ngồi

Là gốc rễ của ruộng Phước lớn, tâm buông bỏ không ngưng trệ

Như cứu nạn khổ cho đời sau

Như khởi bạn thân làm mây lọng trừ lửa nóng Kiết Sử

Như viên ngọc Tịnh Thủy trừ uế trược.

Như khởi con đường chính vượt qua lối đi hiểm nạn

Là giường nằm an ổn cho người bệnh nặng

Là chiếc xe do bốn con ngựa kéo đi qua cây cầu sinh tử

Cũng là chiếc thuyền lớn Vô Thượng vượt qua bờ bên kia

Là quả báo thắng diệu của ba căn lành

Là cỗ xe lớn tối thượng của các **Thí Giả** (người bố thí)

Giữ **Giới** (Śīla) chẳng lay động như núi **Tu Di** (Sumeru)

Tinh tiến (Vīrya) khó hoại giống như Kim Cương

Nhẫn nhục (Kṣānti) bền chắc cũng như Đại Địa

Tổng trì Chính Pháp, tâm không có ba Tướng

Thiền Định (Dhyāna) trang nghiêm như vòng hoa màu nhiệm

Trí Tuệ (Prajña) sâu rộng giống như biển lớn

Tâm không có sự nương dựa giống như Hư Không

Phương Tiện (Upāya) không nhiễm dính như mọi đám hoa

Ở chỗ Ngoại Đạo như vua Sư Tử

Xa lìa phiền não như Tê Giác một sừng

Diệt các Kiết Sử như rửa bụi dơ

Hay trừ xú uế như gió thổi mạnh

Hộ giúp người có bệnh như Thầy Thuốc giỏi

Hay trừ mọi bệnh như Diệu Dược Vương

Đoạn trừ phiền não như cầm cây kiếm bén

Vì kẻ sợ hãi, làm Đại Thân Hữu

Phòng các oán địch như thành hào bền chắc

Hay trừ uế trược như nước trong sạch

Cứu tế các sự đói khát giống như nhung quả (Quả mềm nhỏ)

Cũng là quần áo tối thắng cho người lõa lồ

Làm mây lọng kín che cho kẻ bị nóng bức

Đầy đủ quả báo căn lành như vậy, trong sạch bậc nhất bền chắc chẳng hoại, chốn Diệu Sắc hay sinh thọ lạc. Ở nơi Đại Hội hay sinh Tàm Quý (biết xấu hổ) trừ các Kiết Sử. Chỗ hành Thiền Định nương vào Bốn **Chính Cần**, bốn **Nhiếp**. Khơi dòng Nhẫn Nhục, Đại Địa cũng như Tu Di. Tổng trì sâu rộng như biển lớn. Thần Túc tự tại không có ngăn ngại như Hư Không. Hàng phục các Ma. Tất cả Kết Tập tu hành Chính Đạo, vô lượng Thiền Định. Cũng làm bãi châu ngọc của **Nhất Thiết Chủng Chủng Trí**, hay chuyển bánh xe Pháp thanh tịnh vô thượng

Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát vì muốn đi đến nên trước tiên hiện điềm lành này, cũng vì cung kính cúng dường Ta cho nên đi đến chốn này.

Đức Phật lại khen ngợi Địa Tạng Bồ Tát rằng: "Ông đến từ phương Nam cùng với tám mươi tần bà trăm ngàn na do tha Bồ Tát dùng sức thần thông đều đi đến chốn này"

Hết thảy Bồ Tát đều hiện tướng Thanh Văn ở trước mặt Đức Như Lai, đỉnh lễ chân Phật, chuyển theo bên phải ba vòng, liền chắp tay lại rồi nói Kệ rằng:

Lưỡng Túc Tối Thắng Đại Đạo Sư
Luôn tu nơi **Từ** (Maitra), phát Tâm lành
Hay sinh Nhẫn Nhục như đại địa
Giải thoát chúng sinh, trừ giận ghét
Đầy đủ các tướng tốt cực lớn
Mà hay nghiêm sức tất cả Giới
Hay mãn tất cả các ruộng Phước
Thường tu Thật Ngữ với Đại Từ
Hay thảy đoạn trừ các lưới **Thọ** (Vedana)
Đều hay như thật khéo an trú
Bỏ các nước Phật thanh tịnh khác
Chúng sinh trong đó đủ căn lành
Bản Nguyện muốn độ đời ác trược
Thành tựu tất cả các chúng sinh
Hay sinh Kiên Cố Cần, Tinh Tiến
Vượt hơn vô lượng các **Khổ Hạnh** (duṣkara-caryā, hay **tapas**)
Thường tu nơi đáng sợ **khó hành** (duṣkara)
Vượt hơn vô lượng các Khổ Hạnh
Bố Thí (Dāna), **Trì Giới** (Śīla), **Nhẫn** (Kṣānti), **Tinh Tiến** (Vīrya)
Tu tập **Thiền Định** (Dhyāna) với **Trí Tuệ** (Prajña)
Vô số chư Phật, hàng Bồ Tát
Thanh Văn, Đại Chúng đều cúng dường
Cấp đủ thuốc thang bệnh, đói khát
Cứu độ tất cả các trói buộc

Con từ xưa nay buông thân mệnh
Vì lợi chúng sinh không tham tiếc
Thường vì Pháp nên buông bỏ thân
Da, xương, thịt, máu cho chúng sinh
Được mọi lợi lạc đều buông xả
Có Đại Từ Bi vì tất cả
Nơi lưới phiền não của chúng sinh
Tu hành **Tịch Diệt** (vyupaśama) đều siêu độ
Đóng kín tất cả **sáu Căn Tình** (vui, giận, buồn, thích, yêu, ác)
Thường hay xa lìa nơi các **Dục** (chanda, hay **rajas**)

Tu **Khổ** (duḥkha) **Vô Thường** (anityā) **Không** (śūnya) **Vô Ngã** (nirātmāna)
Cũng khéo quán sát nơi **Thế Đế** (saṃvṛti-satya)
Các **Nhân** (Hetu) khổ sở, gốc **Ái Dục**
Đều hay khô cạn các phiền não
Dùng Nghĩa này nên nhiếp sáu Tình
Hay khéo đoạn trừ tất cả **Ái** (Tṛṣṇa)
Hay tu vô lượng **môn Đại Bi** (Mahā-kāruṇa-mukhe)
Phổ cập tất cả các Quần Sinh
Con vốn chẳng buông Thệ Nguyện lớn
Mà cũng chẳng trụ **Thắng Bồ Đề**
Tất cả chúng sinh, **Tướng Như Như**
Cũng thấy Quần Manh (người bị mù) chịu khổ bức
Như vậy suy tư vì chúng sinh
Liền hay siêng tu Đại Tinh Tiến
Phát khởi Tinh Tiến, Thí, Giới, Nhẫn
Tu các Thiền Định với Trí Tuệ
Giống như bà mẹ có một con
Luôn dùng **Tâm Từ** (Maitra-citta) mà nuôi dưỡng

Ngươi nơi chúng sinh cũng như vậy
Thường hay chu cấp cho tất cả
Vì thế ngươi mau được **Bồ Đề** (Bodhi)
Độ thoát tất cả vô lượng chúng
Thệ nguyện chẳng bỏ một chúng sinh
Không gì không trụ:Thí, Giới, Nhẫn
Tinh Tiến, Thiền Định, tu Trí Tuệ
Thường hay ở trong thời **Mạt Thế** (paścima-kāla)
Cầu nơi **Vô Thượng Thắng Bồ Đề**
Vì thế cứu đời nơi Mạt Kiếp
Mau được **Tối Thắng Vô Thượng Đạo**
Điều phục nhóm **Ma** (māra), **Dạ Xoa** (Yakṣa) ác
Các **Rồng** (Nāga),**Thần** (Devatā) cùng với **Người** (Manuṣya) ác
Giống như **Kim Cương** (Vajra) chặt các **Kết** (bandhana, hay saṃyojana)
Đều hay an trụ các **Thánh Đạo** (Ārya-mārga)
Vì vô lượng Chúng nên **thọ ký** (Vyākaraṇa)
Thường thành **Bồ Đề Vô Thượng Đạo**
Công Đức Tối Thắng Minh Trí Giả
Là đại tướng của **ruộng phước thật** (Chân Phước Điền)
Nơi vô lượng giới, làm **cứu thế**
Đều che tất cả các quần sinh
Ở mười phương Giới làm ruộng Phước
Danh tiếng vang xa tràn tất cả
Thế nên tất cả các Bồ Tát
Đều hay buông xả việc riêng mình
Là ngươi, Thần Túc mà lai tập
Đều đến Thế Tôn Đại Mâu Ni
Nguyện xin Như Lai riêng diễn nói
Nếu người được nghe đều vui vẻ
Đã nghe Pháp xong, siêng tinh tiến

Thường được tu học **Đạo Bồ Đề** (Bodhi-mārga)
Đều giống sức Đại Tướng ở biển
Sẽ mau được gần nơi Bồ Đề
Chưa từng nghe thấy, khiến đại tập
Vì thế các ngươi đều đến hội
Có mười ba ức các Dạ Xoa
Làm điều tàn hại, ăn máu thịt
Mau buông các ác đến nơi này
An trụ Đạo Tối Thắng Vô Thượng

Có được Nhẫn Nhục Đà La Ni
Có được các Thiền Định tối diệu
Có xong được chứng, hết các **Lậu**
Vô Trước La Hán Nhân Trung Tôn (A La Hán không nhiễm dính là bậc Tôn Quý trong loài người)
Có hay khéo tu **bốn Vô Lượng**
Có hay trụ nơi **bốn Nhiếp Pháp**
Có được **bốn Biện Tài** tối thắng
Lại có được tu các Pháp Nhẫn
Có được Tam Muội Thủ Lăng Nghiêm
Có được Hư Không Trí Tuệ Nhãn
Có được Vô Sinh, các Pháp Nhẫn
Đều nhân Pháp do Thế Tôn nói
Chế ngự tất cả các Dị Học
Chín mươi sáu loại nhóm Ngoại Đạo
Tồi phục tất cả Ma Oán xong
Đều là sức Đại Tướng cứu thế
Đóng kín Địa Ngục, Quỷ, Súc Sinh
Lợi ích tất cả chúng Trời Người
Thế nên các chúng sinh chân thật
Đều đi đến tập Thần Lực Phật

Đói khát, bệnh dịch, kiếp đao binh
Đều ở ngày nay mà tiêu diệt
Nếu tự mù mờ mất Chính Đạo
Các chúng sinh này khiến giải thóat
Vô lượng kẻ phiền não cuồng loạn
Thảy đều an trí nẻo Tịch Diệt
Khiến chúng đều hay buông Nghiệp xong
Vì lễ Như Lai nên đến đây

Vô lượng Thế Giới, ức cõi Phật
Đều là nơi Cứu Thế cư ngụ
Danh vang mười phương, xưng vô lượng
Chúng con nghe xong nên đến đây
Biển Công Đức **Nhất Thiết Chủng Trí**
Được nghe tướng chân thật như vậy
Độ thoát tất cả các chúng sinh
Con khiến vui vẻ nên kính lễ

Rồi ở trăm ngàn ức vạn kiếp
Thường siêng tu tập mọi loại **Thí**
Nay con sẽ học phát **Hoằng Thệ**
Nay con đến Phật Thần Túc này
Con sẽ tu học ở đời trược
Hay đến Thắng Bồ Đề bậc nhất

Khi ấy Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát dùng nhiều loại Thiên hoa, hương, hoa, Anh Lạc rải tán trên Đức Phật thì hoa được rải tán biến thành lọng báu

Lúc đó Địa Tạng Bồ Tát ngồi trước mặt Đức Phật lắng nghe, nhận Kinh. Các Hội Chúng đi đến, nhìn thấy Địa Tạng Bồ Tát đều sinh tưởng hiếm có. Đem mọi thứ hương, hoa, Anh Lạc, Lụa màu, lọng, phướng, phan với các quần áo rải tán trên Địa Tạng Bồ Tát rồi nói như vầy: "Chúng tôi thích được Thiện Lợi. Do Thần Lực của Đức Phật nên được nhìn thấy các Đại Trượng Phu như vậy để lễ kính, hỏi han"

Bấy giờ lại có **Khát Ngưỡng Bồ Tát Ma Ha Tát** từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh trang quần áo, quỳ gối phải sát đất, chắp tay hướng Phật rồi bạch Phật rằng:"Thế Tôn! Thiện Nam Tử này từ cõi Phật nào đi đến nơi đây? Tu căn lành gì mà hay làm mọi thứ tán thán , nói Công Đức của Phật như vậy? Con xưa nay chưa từng nghe thấy!"

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo Khát Ngưỡng Bồ Tát: "Thôi đi Đại Sĩ! Chẳng phải mình ông chưa nghe điều đó mà tất cả Đại Chúng với các Trời Người, chỉ trừ Phật Như Lai, không ai có thể biết số lượng Công Đức của Thiện Nam Tử này. Ngay nay Như Lai tất sẽ hiển nói, chẳng qua các Trời Người ngu ám, tự mình bỏ sót.

Tộc Tính Tử đó thành tựu Công Đức Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội chẳng thể luận bàn, vào Hành Xứ của Như Lai được Vô Sinh Pháp Nhẫn. Đối với các Pháp của Phật đều được tự tại, vào Pháp Nhẫn thâm sâu, đã vượt qua biển Nhất Thiết Trí.

Thiện Nam Tử này du hý dùng **Sư Tử Quang Tam Muội** đi lên đỉnh Tu Di của núi Nhất Thiết Trí, tôi phục Dị Học, thành tựu chúng sinh tại cõi Phật của mình thảy đều dừng trụ

Tùy các cõi Phật, vào **Trí Tam Muội**. Dùng sức của Tam Muội đó khiến cho tất cả chúng sinh trong quốc thổ nhìn thấy các Bồ Tát

Tùy các cõi Phật, vào **Trí Lạc Tam Muội**, ở quốc thổ đó hết thảy cúng dường Phật

Tùy các cõi Phật, vào **Thanh Tịnh Lạc Tam Muội**. Vào Tam Muội đó xong ắt thấy các Dục, tất cả lỗi lầm mà ở tâm tướng thanh tịnh không nhiễm

Tùy các cõi Phật, vào **Tàm Quý Tam Muội** rồi ở quốc thổ ấy khiến các chúng sinh đều được tàm quý, xa lìa các ác, không có ngu ám

Tùy các cõi Phật, vào **Thủy Chữ Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy đều vào Định đó, khiến cho các chúng sinh được Túc Mệnh Trí, hay chết ở đời trước thì sinh về chốn này, khéo ở Thiền Định

Tùy các quốc thổ, vào **Vô Ưu Minh Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy đều lìa lo buồn

Ở các cõi Phật, vào **Thần Thông Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy đều vào Thần Thông Tam Muội

Tùy quốc thổ của Phật, vào **Trí Minh Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy đều lìa ngu si, liền thấy tất cả cõi Phật ở mười phương

Tùy các cõi Phật, vào **Phật Cự Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy quy y Tam Bảo

Tùy các cõi Phật, vào **Kim Cương Quang Tam Muội**. Vào Tam Muội đó xong cũng hay khiến cho tất cả quốc thổ của chư Phật , núi Thiết Vi, Thiết Quốc Vi cho đến

Tu Di Sơn Vương, tất cả: khe, suối, ngòi, lạch thảy đều hiện hết, đất bằng phẳng như lòng bàn tay, hay khiến cho tất cả các rắn ác độc cùng với Cổ Đạo thảy đều tiêu diệt.

Tùy các cõi Phật, vào **Trí Lực Hàng Phục Tam Muội** cũng hay khiến cho Ma ấy với quyến thuộc của Ma thảy đều kinh sợ, quy y Tam bảo

Tùy các cõi Phật, vào **Điện Quang Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy lìa sợ đời sau, được Pháp không sợ

Tùy các cõi Phật, vào **Vị Lạc Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy tùy theo sở niệm ăn uống đều được sung túc

Tùy các cõi Phật, vào **Tinh Khí Duyệt Lạc Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy được thân kiên lao, lìa các bệnh khổ

Tùy các cõi Phật, vào **Lạc Cụ Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy đều được trạng phu ngọa cụ, quần áo, Anh Lạc không hề thiếu thốn, thuốc men chữa bệnh, thân đều đoan chính

Tùy các cõi Phật, vào **Vô Tranh Trí Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy, thân đều dài đẹp đoan nghiêm cao lớn, xa lìa tất cả oán ghét trói buộc thảy đều nhận niềm vui, đều như: Bố Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tiến, Thiền Định. Tâm không tán loạn, đầy đủ Trí Tuệ thâm nhập Pháp Giới

Tùy các cõi Phật, vào **Vô Ưu Bố Tam Muội** mà hay đối với tất cả chúng sinh ấy đều sinh tâm hoan lạc, lìa lo sợ

Tùy các cõi Phật, vào **Quang Lạc Tam Muội**. Đối với tất cả chúng sinh của cõi Phật ấy, được Trí Vô Ngại, lìa các sự vụ

Tùy các cõi Phật, vào **Thiện Trụ Kim Cương Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy được đầy đủ các căn, chẳng bị hoại thiếu

Tùy các cõi Phật, vào **Quán Tràng Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy thảy đều chán lìa, vứt bỏ các ác, hộ trì mười Thiện, sinh lên nẻo Trời

Tùy các cõi Phật, thâm nhập vào **Đại Từ Âm Thanh Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy đều cùng thương xót, đều khởi Tâm Từ. Được Tâm không sợ, được Tâm không phiền não… Tâm liền cùng Bi Niệm (nhớ thương nhau)

Tùy các cõi Phật, vào **Tập Phước Xứ Tam Muội** cũng hay khiến cho tất cả chúng sinh ấy được lìa đấu tranh; thảy đều tiêu diệt: bệnh tật, đói khát, mưa gió không đúng thời, ăn uống, khổ não, vị chua cay đắng

Địa Tạng Bồ Tát ấy đã đến đất Phật, vào **Hải Điện Tam Muội**. Tùy theo đất nước đã đến, tất cả thảy đều biến thành đất báu, lìa các uế ác. Cây quần áo, cây Anh Lạc, cây hoa quả nghiêm sức Phật Giới. Vào lúc sáng sớm thời vào **Hằng Hà Sa Thế Giới Tam Muội**. Vì thành tựu chúng sinh cho nên từ Định khởi khiến cho vô lượng vô biên Thế Giới của chư Phật ở đời ác năm trược thành tựu chúng sinh đều không dư sót.

Có Thế Giới Phật, lúc khởi đao binh thời Tộc Tính Tử này vào lúc sáng sớm, vào Tam Muội Lực khiến cho đao binh, giáp trượng thảy đều tiêu diệt.

Tùy các cõi Phật có **Dịch Kiếp** khởi, hại các chúng sinh cũng khiến cho tật dịch tự nhiên tiêu diệt

Tùy các cõi Phật, nếu có đói khát khởi thì khiến cho tiêu diệt hết nạn đói khát ấy, đều được sung mãn

Tộc Tính Tử này dùng sức uy thần của Tam Muội đó hay khiến cho thành tựu tất cả chúng sinh

Địa Tạng Bồ Tát dùng Công Đức chẳng thể luận bàn, thành tựu chúng sinh. Vào đời quá khứ, ở nơi vô lượng hằng hà sa chư Phật, phát thệ nguyện Đại Bi bền chắc thảy đều thành tựu tất cả chúng sinh, trang nghiêm thế lực giống như sấm nổ. Ở khoảng một bữa ăn mà hay thành tựu vô lượng ức đẳng na do tha người, đầy đủ căn lành

Nếu có chúng sinh bị vô lượng mọi thứ các khổ gây rối, đói khát áp bức mà có xưng tên Địa Tạng Bồ Tát ắt hay khiến cho kẻ ấy ăn uống đầy đủ, diệt các khổ não, an trí vào nẻo Niết Bàn, đều được khoái lạc

Nếu có chúng sinh thiếu thốn quần áo, mão báu, Anh Lạc, bệnh gầy ốm, thuốc men, mọi loại vật dụng. Nếu xưng tên Địa Tạng Bồ Tát thì tùy theo mong muốn đều khiến cho đầy đủ dư thừa, an trú trong nẻo Niết Bàn, được niềm vui bậc nhất

Nếu có chúng sinh lìa tâm vui thích mà cùng tập hội với điều chẳng vui thích. Nếu xưng tên Địa Tạng Bồ Tát thì tất cả vật dụng ưa thích đều quy về hết, thảy đều xa lìa điều chẳng vui. Ý đó thích gì hay khiến đều được, an trú Niết Bàn, được niềm vui bậc nhất

Nếu có chúng sinh, thân tâm chịu khổ, bị mọi thứ bệnh mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát thì sự khổ não của thân tâm thảy đều trừ hết, an trí Niết Bàn, được niềm vui bậc nhất.

Nếu các chúng sinh cùng hướng về Tâm ác mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát sẽ khiến cho chúng sinh ấy nhu hòa nhẫn nhục, liền cùng với Tàm Quý, Tâm Từ, Sám Hối, an trú Niết Bàn

Nếu các chúng sinh bị cột nhốt trong lao ngục, gông cùm xiềng thân, chịu đủ mọi khổ mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát , một lòng quy y sẽ khiến cho các chúng sinh đều được giải thoát, tự tại không ngại. Cho đến đáng bị người cột trói, chịu roi gậy đánh mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thì cũng lại như vậy, đều được giải thóat, an trụ Niết Bàn, được niềm vui bậc nhất

Nếu có chúng sinh chẳng đủ các căn, mệt nhọc, lười biếng, điên cuồng, phóng dật quên mất Bản Tâm. Tham dục, giận dữ, ngu si, ganh ghét, keo kiệt, sợ hãi, Tà Nghi, kiêu mạn, mê ngủ… mọi ác thảy đều lớn mạnh mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thì mọi khổ như vậy đều khiến giải thoát, an trụ Niết Bàn, được niềm vui bậc nhất

Nếu có chúng sinh vì nơi có nước lớn, giòng chảy đục, lửa mạnh thiêu đốt. Hoặc đường hầm , sườn núi cao, nương thân nơi núi hiểm. Hoặc cây gỗ rơi xuống với các nhà cửa mà thân bị núi che … có vô lượng sợ hãi bởi nhóm như vậy. Nếu hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thì đều khiến cho giải thoát các việc đáng sợ của nhóm như vậy, an trụ Niết Bàn, được niềm vui bậc nhất

Nếu có chúng sinh bị các rắn độc, mọi loại cầm thú cắn. Hoặc bị trúng mọi thứ thuốc độc mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thì các điều đáng sợ đó đều được giải thoát

Nếu có chúng sinh bị **A Ba Ma La** (Apasmāra:Quỷ gây bệnh sốt rét) bưng che gây thương hại. Hoặc một ngày, hai ngày, ba ngày cho đến bảy ngày hay khiến cho Tâm bị điên cuồng, rối loạn, Tâm run sợ, điều Tâm điên đảo cho đến mất Tâm … mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát thì các nỗi sợ hãi của tộc tính nam nữ như vậy thảy đều được giải thoát, an trụ Niết Bàn, được niềm vui bậc nhất.

Nếu có chúng sinh bị các La Sát, Quỷ ác bắt ép; Cưu Bàn Đồ bắt ép, Phú Đan Na bắt ép, Ca Tra Phú Đan Na bắt ép. Hoặc bị sư tử, cọp, sói, chất độc, Cổ Đạo, quân trận, chiến đấu, oán tặc quấy rối, lâm địch không có ham sống cầu vui… mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thì tộc tính nam nữ như vậy mau lìa mọi khổ, đều trừ hoạn nạn, an trụ Niết Bàn, được niềm vui bậc nhất.

Nếu có chúng sinh vì Đa Văn, vì Tín, vì Giới, vì Thí, vì Thiền Định, vì Thần Thông, vì Giải Thoát; vì hình sắc, âm thanh, mùi ngửi, vị nếm, cảm xúc va chạm.; vì các Công Đức; vì công xảo, hoa, quả, cây, gỗ, vật dụng; vì tăng ích tài lợi; vì các thuốc men, phòng xá, nhà cửa; vì khiến mưa , nước thuận thời. Vì được gió lành; vì cầu nam nữ vợ con, phương tiện tu phước, vì trừ nóng lạnh… khiến được chính niệm. Cầu mọi

loại nhân duyên của nhóm như vậy mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y. Do sức Uy Đức của Thiện Nam Tử này cho nên đều hay xứng với Công Đức ước nguyện của vô lượng chúng sinh . Ví như gieo giống nơi ruộng hoang mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ Tát, một lòng quy y thảy đều biến thành thắng quả vi diệu. Tại sao thế? Vì Thiện Nam Tử này đã ở trước mặt Vô lượng a tăng kỳ bất khả số kiếp Như Lai trong đời quá khứ phát thệ nguyện bền chắc giống như Đại Địa khiến cho tất cả chúng sinh đều được thọ dụng.

Sức Công Đức của Thiện Nam Tử đó hay khiến cho gốc rễ, cọng, cành, lá, hoa quả lành thảy đều thuấm nhuận tăng trưởng thành tựu

Nếu có chúng sinh gây tạo các ác, mười nghiệp chẳng lành mà hay xưng danh hiệu của Địa Tạng Bồ tát, một lòng quy y thì tất cả kiết sử phiền não đều được tiêu diệt, xa lìa mười ác, thành tựu mười Thiện, nơi các chúng sinh khởi tâm Từ Bi, hưng tâm lợi ích

Thiện Nam Tử đó dùng sức tinh tiến ở trong khoảng một bữa ăn nơi mỗi một cõi Phật trong vô lượng a tăng kỳ Thế Giới của chư Phật dùng khoảng một bữa ăn độ thoát vô lượng hằng hà sa a tăng kỳ chúng sinh. Dùng tướng mạo đó khiến thoát các ác, thảy đều thành tựu Công Đức chẳng thể luận bàn.

Thiện Nam Tử này dùng sức của lời Thề bền chắc hay khiến thành tựu tất cả chúng sinh

Như vậy, Tộc Tính Tử hoặc làm thân Phạm Thiên thành tựu chúng sinh. Hoặc làm Tự Tại Thiên, Đại Tự Tại Thiên, Ma Hề Thủ La Thiên. Hoặc làm Tha Hóa Tự Tại Thiên, Hóa Lạc Thiên, Đâu Xuất Đà Thiên, Diêm Ma Thiên, thân Đế Thích Thiên, Thân Tứ Thiên Vương Thiên thuộc Dục Giới. Hoặc làm thân Bồ Tát. Hoặc làm thân Tích Chi Phật, làm thân Thanh Văn. Hoặc làm thân Chuyển Luân Thánh Vương, Bà La Môn, Sát Lợi, Tỳ Xá, Thủ Đà…. Hoặc làm thân nam, thân nữ. Hoặc làm thân Đồng Nam, Đồng Nữ. Hoặc làm thân Càn Thát Bà, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Trời, Rồng, Dạ Xoa. Hoặc làm thân La Sát. Hoặc làm thân Cưu Bàn Đồ. Hoặc làm thân Tỳ Xá Xà. Hoặc làm thân Phú Đan Na. Hoặc làm thân sư tử. Hoặc làm thân cọp, sói. Hoặc làm thân Tu Hú, thân ngựa. Hoặc làm thân trâu. Hoặc làm thân của mọi loài chim. Hoặc làm thân Diêm La Vương. Hoặc làm thân binh lính của Địa Ngục. Hoặc làm thân Địa Ngục. … vì mọi loài thuộc các chúng sinh mà nói Pháp, tùy theo chúng sinh hiển bày ba Thừa thảy đều khiến làm Địa Bất Thoái Chuyển.

Thiện Nam Tử này thành tựu Công Đức Phục Tàng chẳng thể luận bàn như vậy, dùng báu giải thoát mà tự trang nghiêm, cũng là mẹ của các Pháp thuộc Bồ Tát, hướng Đại Niết Bàn Vô Thượng Thương Chủ

Này Thiện Nam Tử! Nhóm Di Lặc, Văn Thù, Quán Âm, Phổ Hiền là bậc thượng thủ của hằng hà sa các vị Đại Bồ Tát

Nếu có người ở trong trăm kiếp lễ kính, cúng dường, muốn cầu ước nguyện thì chẳng thể bằng một khoảng lễ bái cúng dường Địa Tạng Bồ Tát, Công Đức rất nhiều, mau được ước nguyện thảy đều mãn túc. Tại sao thế? Vì Địa Tạng Bồ Tát này hay đối với tất cả chúng sinh làm nhiêu ích lớn ví như báu Như Ý

Tộc Tính Tử này nếu muốn thành tựu chúng sinh thì hay phát **Phục Tàng Đại Bi** bền chắc khiến mãn tất cả tâm nguyện của chúng sinh. Chính vì thế cho nên kẻ trai lành, người nữ thiện cần nên cúng dường Địa Tạng Bồ Tát".

_Thời hội Đại Chúng đến từ mười phương, Bồ Tát Ma Ha Tát với các Thanh Văn, tất cả hàng Trời, Người, Dạ Xoa, Càn Thát Bà… từ chỗ ngồi đứng dậy, tùy sức cúng dường. Hoặc dùng mọi loại báu, hoa, quần áo, ngọc báu Ma Ni với vòng hoa,

chuỗi ngọc, Anh Lạc, dây vàng, phan, lọng đem rải lên trên Địa Tạng Bồ Tát. Lại dùng vô lượng âm nhạc, mọi thứ Tán Tụng cúng dường Địa Tạng Bồ Tát.

Bấy giờ Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát lại đem Mọi thứ này cúng thí **Tu Già Đà** (Sugata :Đấng Thiện Thệ). Liền nói Kệ rằng:

"Trời, Người, Rồng, Thần đã cúng dường
Bồ Tát mười phương đều đến dự
Nghe có công đức lớn cứu đời
Nguyện Phật nhận con cúng tối thắng"

_Khi ấy Địa Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát nới Kệ đó xong, đỉnh lễ bàn chân của Đức Phật

Lúc đó Đức Thế Tôn lại nói lời **Kệ**
"Muốn khởi Trí trong sạch bền chắc
Hay diệt phiền não của chúng sinh
Khiến chúng được vui như tay báu (Bảo Thủ)
Hay cắt kết nạp như Kim Cương
Ông khởi Đại Bi, các tinh tiến
Dùng đem cúng dường Tối Thắng Tôn"

_Bấy giờ Địa Tạng Bồ Tát làm lễ rồi đứng dậy bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Con sẽ cứu độ bốn thiên hạ này. Tăng trưởng Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di tăng trưởng thọ mệnh, hộ niệm tăng trưởng thọ mệnh, Tâng không có bệnh tật, tăng trưởng sắc đẹp sức mạnh, tăng trưởng danh tiếng, tăng trưởng Tư Nghiệp, tăng trưởng bạn thân, tăng trưởng quyến thuộc, tăng trưởng Tín Giới, tăng trưởng Đa Văn, tăng trưởng nơi Bố Thí, tăng trưởng Nhẫn Nhục, tăng trưởng phương tiện, tăng trưởng Học Ý với các Thánh Đế, tăng trưởng người ở Đại Thừa với tất cả Diên Đạo, tăng trưởng Pháp Tướng chân thật chiếu sáng, tăng trưởng thành tựu tất cả chúng sinh, tăng trưởng phát Từ Bi Hỷ Xả rộng lớn, tăng trưởng tất cả Tịnh Pháp, tăng trưởng Diệu Xưng Danh Văn Tam Giới, tăng trưởng mưa Pháp thấm giòng chảy Tam Hữu, tăng trưởng Đại Địa với tất cả mùi vị của vật, tăng trưởng hết thảy nghiệp lành của chúng sinh, tăng trưởng Pháp Khí với vô số Phước Hạnh, tăng trưởng Trí Tuệ thảy đều chiếu sáng, tăng trưởng lối nẻo Sở Hạnh của sáu Ba La Mật, tăng trưởng năm loại mắt thông đạt không ngại, tăng trưởng Quán Đỉnh, tăng trưởng Niết Bàn, tăng trưởng uy đức chiếu sáng tất cả Pháp chưa từng có, mọi Đức cứu cánh, Ký Biệt Chú Thuật Đà La Ni Chương Cú.

Con ở nơi hằng hà sa chư Phật đời quá khứ thảy đều thọ trì Chú của nhóm như vậy, tăng trưởng Pháp đầy đủ Bạch Tịnh. Tăng trưởng hạt giống, gốc rễ, cọng, hoa, quả, tất cả thuốc, lúc đậu. Tăng trưởng mây, mưa, nước, lửa, gió. Tăng trưởng Phước Lạc. Tăng trưởng tài vật. Tăng trưởng vô lượng quả báo tối thắng. Tăng trưởng cơ nghiệp. Chú này có lợi ích hay trừ tất cả khổ não trói buộc.

Liền nói Chú là:

1_ Diêm phù
2_ Diêm diêm phù
3_A xá diêm phù
4_ Bà ca la diêm phù
5_Am bà diêm phù
6_Tỳ la diêm phù
7_Bà đồ la diêm phù
8_A lô già diêm phù

9_Đạt ma diêm phù
10_Bà tra ma diêm phù
11_Bà đế gia ni lê , a la diêm phù
12_Tỳ bà bà lô già phản ma diêm phù
13_Ưu bà xá ma diêm phù
14_Ưu ba xá ma diêm phù
15_Na na na diêm phù
16_Đồ na bà mưu trí la na diêm phù
17_Tỳ thi lê dạ na diêm phù
18_Xa đa bà diêm phù
19_Bà già tu chí ma hề lợi
20_Đà di
21_Huyền di
22_Già ca la tư
23_Già ca ma tư lê
24_Sái lợi
25_Hề nghi
26_Ca la bà bà bà đế
27_A lê ba la tỳ
28_Bà già la bà đà di
29_La già đà di
30_Ba la già già già hề lê
31_Ma lê
32_Y ca tha tha xí
33_Tha khưu lâu
34_Thát lê
35_Xá lê
36_Di lê
37_Ma bản
38_Đa bản
39_Cưu lê
40-Di lê
41_Ương cửu chi đa tỳ
42_Át lê
43_Đế lê
44_Ba la đế lê
45_Xoa tra khổ bà lê
46_Chân kỳ chân
47_Chân cầu lê
48_Hưu lâu, hưu lâu, hưu lâu
49_Cưu lâu đâu di lê
50_Di lê bản
51_Bà đồ bà khả la
52_Khuy khuy lê
53_Lô lưu lô lâu lưu
54_Bà bà đồ tỳ
55_Luân đàn di
56_Tư bà ha

57_Ma ha phục đà ca lâu sa tỳ luân đàn di di, tư bà ha
58_Ca lâu sa la ba tỳ luân đàn di, tư bà ha
59_Ca lâu sa ô đồ tỳ du đàn di, tư bà ha
60_Tát bà ha xa bà lợi phú la đàn di, tư bà ha
61_Tát bà bà tư gia tam ba đà di di, tư bà ha
62_Tát bà đa tha a trật để , tư bà ha
63_Tát bà bồ đề tát đỏa, a trật để a nguyên địa để, tư bà ha

ĀRYA KṢITI-GARBHA BODHI-SATVĀYA DHĀRAṆĪ

NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ĀRYA-KṢITI-GARBHA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA

TADYATHĀ: KṢAṂ-BHU, KṢAṂ-BHU, KṢUD KṢAṂ-BHU, ĀKĀŚA KṢAṂ-BHU, VĀRAKA KṢAṂ-BHU, ABHŪ KṢAṂ-BHU, VAIRA KṢAṂ-BHU, VAJRA KṢAṂ-BHU, ĀLOKA KṢAṂ-BHU, DAMA KṢAṂ-BHU, SATYĀMA KṢAṂ-BHU, SATYA NIRHĀRA KṢAṂ-BHU, VYAVALOKA KṢAN VĀ KṢAṂ-BHU, UPAŚAMA KṢAṂ-BHU, NATANA KṢAṂ-BHU, PRAJÑĀ SAṂBHUTI RAṆA KṢAṂ-BHU, KṢAṆA KṢAṂ-BHU, VIŚĪLYA KṢAṂ-BHU, ŚĀSTĀLĀVA KṢAṂ-BHU, VYĀḌA SUṬA MAHILE DĀHILE DAME ŚAME, CAKRĀSI CAKRA MAṢILE KṢILE BHĪRE, HIRE GRAḤ SAṂVALA VṚĀTE RATNA PĀLE CA CA CA CA, HĪRE MILE EKĀRTHA THAḤKHE THA GOLO, THALE THALE MILE, BĀṬHE TĀḌE KULE KU MILE, AMILE AÑGO CITTĀVI, ARI GILI PARAGILI KUŚA ŚAMALE, JAṄGE JAṄGULE, HURU HURU HURU HURU, STU-MILE MIMĪLEḌHE ŚAMILE TARE BHĀ DADA HĀRA, HĪRA HĪRE, HURU HURU NU, BHĀVA RAJA VIŚODHANE SVĀHĀ

KALIYUGA VIŚODHANE SVĀHĀ
KALUṢA MANA VIŚODHANE SVĀHĀ
KALUṢA MAHĀ-BHŪTA VIŚODHANE SVĀHĀ
KALUṢA RASA VIŚODHANE SVĀHĀ
KALUṢA OJA VIŚODHANE SVĀHĀ
SARVA ĀŚA PARIPŪRAṆI SVĀHĀ
SARVA SASYA SAṂPĀDANE SVĀHĀ
SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬHITE SVĀHĀ
SARVA BODHI-SATVA ADHIṢṬHITA ANU MODITE SVĀHĀ

Nay Chú do Đức Thế Tôn nói là uy đức chiếu sáng chưa từng có, là gốc của mọi Đức nên đặc biệt nhớ kỹ Chương Cú Đà La Ni Thần Chú. Vào thời quá khứ, Ta ở nơi hằng hà sa chư Phật, thọ trì Chú đó, tăng trưởng tất cả Pháp Bạch Tịnh. Tăng trưởng gốc rễ, cọng, cành, lá, hoa, quả, thuốc, lúa đậu của các Thiện thuấm nhuận mưa, đất, lửa gió tăng trưởng thiện lạc, tăng trưởng tài vật, tăng trưởng thắng diệu, tăng trưởng tài vật. Uy lực của Chú này khéo hay cột buộc cũng gọi là khéo giải

Đức Thế Tôn nói Đà La Ni Chú này cho Thanh Văn Đệ Tử, Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di trong Thiên Hạ thảy đều hộ niệm, tăng trưởng tài vật tất cả sản nghiệp. Tăng trưởng Phật Pháp hay khiến lưu bố rộng lớn vô lượng khiến cho 3 cõi đều nhận được niềm vui.

Khi ấy Địa Tạng Bồ Tát rộng nói Kinh **Đại Ký Biệt** như vậy thời núi Khư La Đế Gia chấn động theo sáu cách, tất cả âm thanh, tiếng nhạc không đánh tự kêu vang, tuôn mưa mọi hoa báu, tất cả đại chúng thảy đều run sợ sự đánh nhau, sinh tưởng hiếm có

Bấy giờ A Nan từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, xoa tay chắp lại rồi bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Pháp này nên gọi tên là Kinh gì? Thọ trì ra sao? Tu hành như thế nào?"

Đức Phật bảo:"Này A Nan! Kinh này tên là **Địa Tạng Bồ Tát Thệ Nguyện Độ Chư Chúng Sinh**, như vậy thọ trì. Lại có tên là **Đại Phương Quảng**, như vậy thọ trì. Cũng có tên là **Sư Tử Quang Tam Muội**, cũng có tên là **Tùy Chư Phật Độ Nhập Tàm Quý Tam Muội,** như vậy thọ trì. Cũng có tên là **Đà La Ni Thần Chú**, như vậy thọ trì. Nay ông lại lắng nghe tu hành Pháp dụng**.**

Đức Phật bảo: "A Nan! Nếu có chúng sinh đang bị hình lục, gông cùm cột trói, tật bệnh khốn khổ, Quỷ Mỵ đeo bám thì một lòng kính lễ Địa Tạng Bồ Tát, xưng tên, chí tâm tụng trì Chú này, sám hối tội nặng căn bản, phát Tâm Bồ Đề. Bắt đầy từ nay cho đến tận bờ mé vị lai chẳng giết chóc, chẳng trộm cắp, chẳng dâm dục, chẳng nói dối, chẳng uống rượu , chẳng an thịt, chẳng ăn Ngũ Tân, thọ ba Tụ Giới. Thế nào là ba? Là Nhiếp Thiện Pháp Giới, Nhiếp Chúng Sinh Giới, Nhiếp Luật Nghi Giới cho đến Bồ Đề quy mệnh Chúng Tam Bảo, chẳng quy y 96 loại Ngoại Đạo Tà Pháp

Đức Phật lại bảo A Nan: "Nếu có Tỳ Khưu, Tỳ Khưu Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di thọ trì Chú này thì tĩnh trị phòng xá, an lập Đạo Trường, treo: dây lụa, phan, lọng; lấy bùn thơm xoa bôi mặt đất, đốt hương, rải hoa , xưng Địa Tạng Bồ Tát, chí tâm kính lễ, tụng niệm Chú này thời 5 Nghịch, 10 ác, 4 Trọng, 8 Cấm … nếu chẳng trừ diệt thì không có việc ấy. Chỉ trừ kẻ chẳng chí Tâm, kẻ vừa mới trộm vật của Thần Đất, tăng lữ cho đến một vật của Tỳ Khưu thì Kinh này chẳng nhiếp.

Nếu có thọ trì, đọc tụng Kinh này thời tất cả các ác, thây bay, phục chú, chim kêu, trăm quái… thảy đều được tiêu diệt"

Bấy giờ Tỳ Sa Môn Thiên Vương đỉnh lễ bàn chân của Đức Phật rồi bạch Phật rằng: "Thế Tôn! Nếu có người thọ trì, đọc tụng Kinh Đà La Ni Chú này. Con sẽ ủng hộ, che giúp thế lực ấy. Nếu có chúng sinh tin Tà, thấy loạn đảo hoặc phụng sự Bắc Thần, Cửu Tử Mẫu Thần, A Ma Thần, Táo Quân, Xã Địa, Xã Thần… giả xưng là Tiên Nhân. Kẻ có Tà Kiến như vậy thì con sẽ khiến cho người này đi đứng chẳng yên, bị mộng ác thao túng. Nguyện xin Đức Thế Tôn nghe con thọ trì"

Đức Phật bảo: "Lành thay! Lành thay! Ông thật có Đại Từ vô lượng, nhiêu ích cho chúng sinh. Ta sẽ trợ giúp cho ông"

Đức Phật nói Kinh xong thời Phạm Thiên, Đế Thích, bốn vị Thiên Vương, Bồ Tát Ma Ha Tát, tất cả Đại Tập, A Nan… nghe điều Phật nói đều vui vẻ phụng hành

KINH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT ĐÀ LA NI
Hết

*)Bản khác ghi nhận bài Chú này là:

ĀRYA KṢITI-GARBHA DHĀRAṆĪ

NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO ĀRYA-KṢITI-GARBHA BODHI-SATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA

TADYATHĀ: KṢAṂ-BHŪ, KṢAṂ-BHŪ, KṢUD KṢAṂ-BHŪ, ĀKĀŚA KṢAṂ-BHŪ, VAKRA KṢAṂ-BHŪ, AMBARA KṢAṂ-BHŪ, VĪRA KṢAṂ-BHŪ, VAJRA KṢAṂ-BHŪ, ĀLOKA KṢAṂ-BHŪ, DAMA KṢAṂ-BHŪ, SATYĀMA KṢAṂ-BHŪ, SATYA NIRHĀRA KṢAṂ-BHŪ, VYAVALOKA KṢAN VĀ KṢAṂ-BHŪ, UPAŚAMA KṢAṂ-BHŪ, NAYANA KṢAṂ-BHŪ, PRAJÑĀ

SAṂBHŪTI RAṆA KṢAṂ-BHŪ, KṢAṆA KṢAṂ-BHŪ, VIŚĪLYA KṢAṂ-BHŪ, ŚASTRAVAI KṢAṂ-BHŪ, VYĀḌAṢUṬA MAHILE DĀHILE DAME ŚAME, CAKRĀŚI CAKRA MAṢILE KṢILE BHĪRE, HĪRE GRAḤ SAṂVALA VRĀTE HĪRE PRABHE PRA-CALA VARTANE, RATNA PĀLE CA CA CA CA, HĪRE MĪLE EKĀRTHA THAḤKHE ṬHAḤ GOLO, THALE THALE MĪLE, BĀḌHE TĀḌE KULE KU MĪLE, SAMĪLE AṄGO CITTĀVI, ARI GILI PARAGILI KUṬA ŚAMALE, JĀṄGE JĀṄGULE, HURU HURU HURU, KURU STU, MĪLE MĪMĪLIḌHE SAMĪLE TARE BHĀ DADA HĀRA, HIRA HĪRE, HURU HURU NU, BHĀVA RAJA VIŚODHANE SVĀHĀ

KALIYUGA VIŚODHANE SVĀHĀ

KALUṢA MANA VIŚODHANE SVĀHĀ

KALUṢA MAHĀ-BHŪTA VIŚODHANE SVĀHĀ

KALUṢA RASA VIŚODHANE SVĀHĀ

KALUṢA OJA VIŚODHANE SVĀHĀ

SARVA ĀŚĀ PARIPŪRAṆI SVĀHĀ

SARVA SASYA SAṂPĀDANE SVĀHĀ

SARVA TATHĀGATA ADHIṢṬHITE SVĀHĀ

SARVA BODHI-SATVA ADHIṢṬHITA ANU MODITE SVĀHĀ

NAMAḤ KṢITI-GARBHĀYA MAHĀ-MAṆḌALA-RĀJĀYA_ OṂ ŚUMBHA NIŚUṂBHA HĀRA CARA, MAHĀ-PĀŚA MĀRUTA AMOGHA VAJRA-SATTVA SVĀHĀ

Hiệu chỉnh xong vào ngày 09/08/2014